

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng Năm 2020)**

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CMC
- Địa chỉ trụ sở chính : Ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Điện thoại/Fax : 024.38612718. Email: cmci@cmci.com.vn
- Vốn điều lệ : 45.610.500.000 VND (Bằng chữ: Bốn mươi năm tỷ sáu trăm mười triệu năm trăm ngàn Việt Nam Đồng)
- Mã chứng khoán : CMC

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ- ĐHĐCĐ	29/4/2020	Thông qua một số nội dung: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 và kế hoạch năm 2020; Báo cáo tài chính năm 2019; và các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2020):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Trọng Vinh	Chủ tịch, TGD	6/4/2016	04	100%	
2	Ông Nguyễn Trọng Hà	Ủy viên, Phó TGD, KTT	6/4/2016	04	100%	
3	Bà Lâm Quỳnh Hương	Ủy viên	6/4/2016	04	100%	
4	Ông Ngô Trọng Quang	Ủy viên	6/4/2016	04	100%	
5	Ông Ngô Anh Phương	Ủy viên	16/1/2017	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Hiện có 3 thành viên của HĐQT là thành viên Ban TGD, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban TGD.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Không có)
4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT	15/01/2020	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
02	02/NQ-HĐQT	19/03/2020	Thông qua một số nội dung như sau: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
03	03/NQ-HĐQT	30/03/2020	Thông qua báo cáo thường niên năm 2019. Thông qua Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung chương trình họp, các báo cáo và tờ trình đề trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
04	04/NQ-HĐQT	04/05/2020	Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Người có liên quan.

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2020):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Tuyết Quỳnh	Tr BKS	6/4/2016	02	100%	
2	Ông Vũ Văn Thuyết	TV	6/4/2016	02	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Phong	TV	30/3/2017	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty gồm 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT và 4 Ủy viên thì trong đó có 3 thành viên trong Ban Giám đốc. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Nhìn

chung Bộ máy lãnh đạo Công ty đang vận hành trôi chảy, tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty đều nghiêm chỉnh chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, cố gắng hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Luôn kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản... của Công ty, xem xét các kế hoạch, báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các phương án phát triển, các quy định về quản lý các quỹ tài chính tập trung, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ liên quan đến Công ty và tập thể người lao động.
4. Hoạt động khác của BKS : Không có

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty

Cử Lãnh đạo công ty và người công bố thông tin tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn Thông tư và nghị định mới của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

#### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>1</b>	<b>Ngô Trọng Vinh</b>	<b>005C 000679/ C096886</b>	<b>Chủ tịch HĐQT, TGD</b>					
1.1	Lê Thị Tuyết Nhung	005C 005186	NCLQ			6/4/2016		
1.2	Ngô Anh Phương		NCLQ			6/4/2016		
1.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ			6/4/2016		
1.4	Nguyễn Thị La		NCLQ			6/4/2016		
1.5	Ngô Trọng Quang	005C 009374	NCLQ			6/4/2016		
1.6	Hoàng Thị Chính		NCLQ			6/4/2016		
1.7	Ngô Thị Mùi	061C 000345	NCLQ			6/4/2016		
<b>2</b>	<b>Ngô Trọng Quang</b>	<b>005C 009374</b>	<b>UV HĐQT</b>					
2.1	Hoàng Thị Chính		NCLQ			6/4/2016		
2.2	Ngô Anh Thư		NCLQ			6/4/2016		
2.3	Ngô Anh Thái		NCLQ			6/4/2016		
2.4	Nguyễn Thị La		NCLQ			6/4/2016		
2.5	Ngô Trọng Vinh	005C000 679/	NCLQ			6/4/2016		

		C096886						
2.6	Lê Thị Tuyết Nhung	005C005 186	NCLQ			6/4/2016		
2.7	Ngô Thị Mùi	061C 000345	NCLQ			6/4/2016		
<b>3</b>	<b>Lâm Quỳnh Hương</b>	<b>58C12399 8/ 01C13193 3</b>	<b>UV HDQT, Người CBTT</b>					
3.1	Đoàn Thị Liên		NCLQ			6/4/2016		
3.2	Lâm Thanh Tùng		NCLQ			6/4/2016		
3.3	Lâm Mỹ Duyên		NCLQ			6/4/2016		
3.4	Lâm Khả Ân		NCLQ			6/4/2016		
3.5	Nguyễn Hồng Lâm		NCLQ			6/4/2016		
3.6	Lê Thị Giang		NCLQ			6/4/2016		
<b>4</b>	<b>Nguyễn Trọng Hà</b>		<b>UV HDQT/ Phó TGD/ KTT</b>					
4.1	Nguyễn Trọng Nhã		NCLQ			6/4/2016		
4.2	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			6/4/2016		
4.3	Nguyễn Thị Diệu Huyền		NCLQ			6/4/2016		
4.4	Nguyễn Thị Lê Hằng		NCLQ			6/4/2016		
4.5	Trần Thị Thu Hằng		NCLQ			6/4/2016		
4.6	Nguyễn Hà Linh		NCLQ			6/4/2016		
4.7	Nguyễn Hà Trang		NCLQ			6/4/2016		
4.8	Nguyễn Trọng Phúc		NCLQ			6/4/2016		
<b>5</b>	<b>Ngô Anh Phương</b>		<b>UV HDQT</b>					
5.1	Lê Thị Tuyết Nhung	005C005 186	NCLQ			16/1/2017		
5.2	Ngô Trọng Vinh	005C000 679/ C096886	NCLQ			16/1/2017		
5.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ			16/1/2017		
<b>6</b>	<b>Vũ Văn Thuyết</b>	<b>001C131 918</b>	<b>Thành viên BKS</b>					
6.1	Nguyễn Thị Tuyết		NCLQ			8/4/2016		
6.2	Vũ Đức Vinh		NCLQ			8/4/2016		
<b>7</b>	<b>Nguyễn Tuyết Quỳnh</b>		<b>Trưởn g BKS</b>					

7.1	Nguyễn Đức Mạnh		NCLQ			8/4/2016		
7.2	Nguyễn Thị Đoan Trang		NCLQ			8/4/2016		
7.3	Nguyễn Quỳnh Anh		NCLQ			8/4/2016		
<b>8</b>	<b>Nguyễn Văn Phong</b>		<b>TV BKS</b>					
8.1	Nguyễn Văn Cầu		NCLQ			30/3/2017		
8.2	Bùi Thị Thu		NCLQ			30/3/2017		
8.3	Lưu Thị Thu Trang		NCLQ			30/3/2017		
8.4	Nguyễn Văn Gia Bảo		NCLQ			30/3/2017		
8.5	Nguyễn Ngọc Phương Linh		NCLQ			30/3/2017		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2020):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	TLSH CP cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Ngô Trọng Vinh</b>	<b>005C000679/C096886</b>	<b>Chủ Tịch HĐQT, TGD</b>			<b>1.427.650</b>	<b>31,30%</b>	
1.1	Lê Thị Tuyết Nhung	005C005186	UV HĐQT			226.000	4.95%	
1.2	Ngô Anh Phương		NCLQ			0	0	
1.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ			0		
1.4	Nguyễn Thị La		NCLQ			0		
1.5	Ngô Trọng Quang	005C009374	NCLQ			585.420	12,83%	
1.6	Hoàng Thị Chính		NCLQ			0	0	
1.7	Ngô Thị Mùi	061C000345	NCLQ			221.200	4,84%	
<b>2</b>	<b>Ngô Trọng Quang</b>	<b>005C009374</b>	<b>UV HĐQT</b>			<b>585.420</b>	<b>12,83%</b>	
2.1	Hoàng Thị Chính		NCLQ			0	0	
2.2	Ngô Anh Thư		NCLQ			0	0	
2.3	Ngô Anh Thái		NCLQ			0	0	
2.4	Nguyễn Thị La		NCLQ			0	0	
2.5	Ngô Trọng Vinh	005C000679/C096886	NCLQ			1.427.650	31,30%	
2.6	Lê Thị Tuyết Nhung	005C005186	UV HĐQT			226.000	4.95%	
2.7	Ngô Thị Mùi	061C000345	NCLQ			221.200	4,84%	
<b>3</b>	<b>Lâm Quỳnh Hương</b>	<b>058C123998/001C131933</b>	<b>UV HĐQT, Người CBTT</b>			<b>1.950</b>	<b>0,042%</b>	
3.1	Đoàn Thị Liên		NCLQ			0	0	
3.2	Lâm Thanh Tùng		NCLQ			0	0	
3.3	Lâm Mỹ Duyên		NCLQ			0	0	

3.4	Lâm Khả Ân		NCLQ			0	0	
3.5	Nguyễn Hồng Lâm		NCLQ			400	0.01%	
3.6	Lê Thị Giang		NCLQ			0	0	
<b>4</b>	<b>Nguyễn Trọng Hà</b>		<b>UV HDQT/ PhóTGĐ/ KTT</b>			0	0	
4.1	Nguyễn Trọng Nhã		NCLQ			0	0	
4.2	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			0	0	
4.3	Nguyễn Thị Diệu Huyền		NCLQ			0	0	
4.4	Nguyễn Thị Lệ Hằng		NCLQ			0	0	
4.5	Trần thị thu hằng		NCLQ			0	0	
4.6	Nguyễn Hà Linh		NCLQ			0	0	
4.7	Nguyễn Hà Trang		NCLQ			0	0	
4.8	Nguyễn Trọng Phúc		NCLQ			0	0	
<b>5</b>	<b>Ngô Anh Phương</b>		<b>UV HDQT</b>			0	0	
5.1	Lê Thị Tuyết Nhung	005C005186	NCLQ			0	0	
5.2	Ngô Trọng Vinh	005C000679/C096886	NCLQ			0	0	
5.3	Ngô Thùy Dương		NCLQ			0	0	
<b>6</b>	<b>Vũ Văn Thuyết</b>	<b>001C131918</b>	<b>Thành viên BKS</b>			0	0	
6.1	Nguyễn Thị Tuyết		NCLQ			0	0	
6.2	Vũ Đức Vinh		NCLQ			0	0	
<b>7</b>	<b>Nguyễn Tuyết Quỳnh</b>		<b>Trưởng BKS</b>			0	0	
7.1	Nguyễn Đức Mạnh		NCLQ			0	0	
7.2	Nguyễn Thị Đoan Trang		NCLQ			0	0	

7.3	Nguyễn Quỳnh Anh		NCLQ			0	0	
8	<b>Nguyễn Văn Phong</b>		<b>TV BKS</b>			0	0	
8.1	Nguyễn Văn Câu		NCLQ			0	0	
8.2	Bùi Thị Thu		NCLQ			0	0	
8.3	Lưu Thị Thu Trang		NCLQ			0	0	
8.4	Nguyễn Văn Gia Bảo		NCLQ			0	0	
8.5	Nguyễn Ngọc Phương Linh		NCLQ			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT

